

KẾ HOẠCH
Thực hiện cải cách hành chính năm 2025 trên địa bàn xã Đắk Rve

Thực hiện Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 tỉnh Quảng Ngãi;

Ủy ban nhân dân xã Đắk Rve xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính năm 2025 trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định 393/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện cải cách hành chính năm 2025 góp phần nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

1.2. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức và hoạt động các cơ quan hành chính nhà nước, góp phần triển khai có hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

2.1. Xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

2.2. Các nhiệm vụ, giải pháp cải cách hành chính phải cụ thể, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế của xã.

2.3. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tiễn để cụ thể hóa triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này, đảm bảo triển khai hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

1.1. Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025 của xã đảm bảo theo Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của tỉnh.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: trong tháng 7; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

1.2. Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện một số chỉ tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu cải cách hành chính và giải pháp hoàn thành chỉ tiêu đề ra.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

1.3. Triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã theo hướng dẫn của cấp trên.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo triển khai của Ủy ban nhân dân xã; báo cáo kết quả tự đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2025 của UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch và hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Nội vụ.

1.4. Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của xã.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã.
- Thời gian thực hiện: Tháng 12 năm 2025.

2. Cải cách thể chế

2.1. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân xã, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo chất lượng, tính khả thi cao.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

2.2. Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã ban hành không còn phù hợp với văn bản của cơ

quan nhà nước cấp trên hoặc tình hình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Công văn, báo cáo và các văn bản xử lý.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

2.3. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật ở địa phương.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật và các văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý những vấn đề phát hiện qua theo dõi.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2025.

2.4. Đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật; hướng dẫn thực hiện Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 18/6/2025 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Công văn triển khai; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Xây dựng và ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính; Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; Kế hoạch truyền thông về công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Các Kế hoạch thực hiện của Ủy ban nhân dân xã; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2025 ban hành các Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

3.2. Thực hiện việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính để kiến nghị, đề xuất loại bỏ các thủ tục hành chính rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục không cần thiết.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã về triển khai thực hiện nhiệm vụ rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; báo cáo của Ủy ban nhân dân xã về kết quả thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính.
- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2025 ban hành Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

3.3. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; thực hiện giải trình và xin lỗi người dân theo đúng quy định.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Định kỳ hàng tháng trong năm.

3.4. Phối hợp xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh *(nếu có yêu cầu)*.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu phối hợp của cấp có thẩm quyền.

3.5. Thực hiện niêm yết và đăng tải công khai, minh bạch thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng VH-XH; Trung tâm Phục vụ hành chính công.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được đăng tải đầy đủ, kịp thời trên Trang thông tin điện tử của xã; niêm yết tại Bộ phận một cửa của Trung tâm Phục vụ hành chính công.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

3.6. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, các đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Kết quả theo Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh đối với những nhiệm vụ giao thực hiện trong năm 2025.

3.7. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công, bảo đảm công khai, minh bạch, đơn giản hóa các thủ tục, nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Trung tâm Phục vụ hành chính công.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Các văn bản chỉ đạo triển khai của Ủy ban nhân dân xã; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

3.8. Triển khai, tổ chức đánh giá mức độ hài lòng trong việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Trung tâm Phục vụ hành chính công.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: bố trí thiết bị đánh giá mức độ hài lòng tại Bộ phận Một cửa; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

3.9. Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020, Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ và Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.
- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Văn bản triển khai; báo cáo kết quả thực hiện của Ủy ban nhân dân xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.10. Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; thực hiện chuyển đổi số gắn với cải cách thủ tục hành chính và Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, Công an xã.

- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Các văn bản triển khai thực hiện; hồ sơ trực tuyến, giao dịch thanh toán trực tuyến phát sinh trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.11. Niêm yết, đăng tải đầy đủ, rõ ràng bảng thông báo hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại trụ sở Trung tâm Phục vụ hành chính công và trên Trang thông tin điện tử của xã.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Thông báo hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính được niêm yết, đăng tải theo mẫu quy định.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

3.12. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và các hình thức khác, tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp; tránh để trường hợp phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp.

- Cơ quan chủ trì thực hiện tiếp nhận: Văn phòng HĐND&UBND, Phòng VH-XH, Trung tâm Phục vụ Hành chính công.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Văn bản, hồ sơ điện tử chuyên phản ánh, kiến nghị (*nếu có*); văn bản trả lời kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị. Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị được đăng tải công khai trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị (*nếu có*).
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

3.13. Tiếp nhận, xử lý hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thực hiện thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã hoặc liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cơ quan có thẩm quyền trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

- Cơ quan chủ trì thực hiện tiếp nhận: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND&UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Văn bản, hồ sơ điện tử chuyên phản ánh, kiến nghị; văn bản trả lời kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị. Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị được đăng tải công khai trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị (*nếu có*).

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

4.1. Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân xã theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền *(nếu có)*.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng chuyên môn thuộc UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan liên quan.
- Sản phẩm: Các Quyết định của Ủy ban nhân dân xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

4.2. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định hiện hành.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội, các đơn vị sự nghiệp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Quyết định của Ủy ban nhân dân xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

4.3. Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định của Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Tờ trình của Ủy ban nhân dân xã đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Xây dựng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án vị trí việc làm các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Sản phẩm: Văn bản của Ủy ban nhân dân xã đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định phê duyệt.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

5.2. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc danh mục định kỳ chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Báo cáo kết quả thực hiện vào tháng 11 năm 2025.

5.3. Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025 phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tiễn của địa phương; cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do các cấp, các ngành tổ chức.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã; báo cáo năm về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.
- Thời gian thực hiện: Tham gia các lớp đào tạo theo Kế hoạch của tỉnh; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

5.4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 17/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xử lý cán bộ, công chức, viên chức và chiến sĩ trong lực lượng vũ trang vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn; không hợp tác với lực lượng chức năng trong xử lý vi phạm; Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh, Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương không dùng bia, rượu trong buổi trưa của các ngày làm việc, Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 10/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị.
- Sản phẩm: Văn bản triển khai và báo cáo kết quả thực hiện của Ủy ban nhân dân xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025 và theo yêu cầu của cấp trên.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ giai đoạn 2023-2025 và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Kinh tế.
- Sản phẩm: Công văn, Báo cáo, quyết định giao quyền tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2026-2030.

- Thời gian thực hiện: Quý III, quý IV năm 2025.

6.2. Tham mưu Ủy ban nhân dân xã điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách địa phương năm 2025 đảm bảo theo quy định.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị.
- Sản phẩm: Văn bản, Quyết định, Báo cáo của Ủy ban nhân dân xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

6.3. Xây dựng dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2026 và Kế hoạch tài chính ngân sách 03 năm 2026-2028.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị.
- Sản phẩm: Văn bản, quyết định, kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã.
- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2025.

6.4. Xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026-2030.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị.
- Sản phẩm: Văn bản, quyết định, kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã.
- Thời gian thực hiện: Sau khi có hướng dẫn của cấp thẩm quyền.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

7.1. Tổ chức hưởng ứng Phong trào “bình dân học vụ số”.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị.
- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2025.

7.2. Xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị.
- Sản phẩm: Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2025 ban hành Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của cấp trên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân xã căn cứ Kế hoạch này và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao để cụ thể hóa các nhiệm vụ tham mưu UBND xã triển khai thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ tại Kế hoạch này. Trong đó, yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị phải xác định mục đích, nhiệm vụ cụ thể, có

tính định lượng, khả thi, đầy đủ các lĩnh vực, nhiệm vụ được giao; phân công rõ trách nhiệm cho từng cá nhân; xác định rõ thời gian hoàn thành, sản phẩm đầu ra và đề ra các giải pháp triển khai hiệu quả. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, toàn diện các nội dung được giao. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì hoặc phối hợp thực hiện những nội dung trong Kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc, bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ đề ra.

3. Phòng Kinh tế có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị để thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính được giao và hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí cải cách hành chính để triển khai thực hiện Kế hoạch này đúng quy định của Nhà nước.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan thường trực, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tham mưu Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tổng hợp, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện cải cách hành chính theo quy định; kịp thời đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính năm 2025 của xã theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tin, bài tuyên truyền về công tác cải cách hành chính của xã, nhất là về cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số; tăng cường phản ánh ý kiến, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cải cách hành chính để các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết; đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của xã.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Đắk Rve. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- BTV Đảng ủy xã (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND xã;
- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Ngọc Phong